TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2024/HSST
Ngày 25 - 4 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Quốc Phòng – Cán bộ hưu trí phường Châu Giang;
2. Bà Lê Thị Huấn – Cắn bộ hưu trí phường Hòa Mạc;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa - Kiểm sát viên

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2024, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2024/HSST- QĐ ngày 17/4/2024, đối với:

1/ Bị cáo: Nguyễn Văn D, sinh năm 1978; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Tổ 4, xã Thi S, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị N; vợ: Phạm Thị Ph; con: Có 03 con (lớn nhất sinh năm 2007; nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2/ Bị hại: Anh Lưu Minh C, sinh năm 2004 (đã chết). Đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thanh B, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn Ô M, xã Tràng A, huyện Bình L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3/ Bị đơn dân sự: Công ty TNHH bê tông Tuấn H; trụ sở: Thôn Kim Th, xã Kim B, thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam. Đại diện theo pháp luật: Bà Mai Thị Ch- Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 7, phường Lê Hồng Ph, thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lý Thế H, sinh năm 1999; địa chỉ: P 07- 1703 P, khu đô thị time C, phường Mai Đ, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 13/10/2023, Nguyễn Văn D sinh năm 1978 trú tại thôn 4, xã Thi S, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam, có giấy phép lái xe hạng E do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp có giá trị đến ngày 12/7/2028, là lái xe của Công ty TNHH bê tông Tuấn H một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 90C-088.70 đi từ khu công nghiệp Đồng Văn III đi theo đường Bạch Thái Bưởi hướng Đồng Văn – Phủ Lý để về Công ty TNHH bê tông Tuấn H có địa chỉ ở xã Kim B, thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam với tốc độ khoảng 30km/h-40km/h. Khi D điều khiển xe ô tô đi đến ngã ba giao nhau giữa đường Bạch Thái Bưởi và đường Lê Tung thuộc địa phận TDP Ngô Tân, phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, do không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ (biển W.205b) khi D chuyển hướng xe ô tô biển kiểm soát: 90C-088.70 rẽ phải đi vào đường Lê Tung nên đã để má ngoài bánh trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát: 90C-088.70 đâm va vào bánh trước xe mô tô biển số: 29E2-287.38 do anh Lưu Minh C sinh năm 2004 trú tại thôn Ô M, xã Tràng A, huyện Bình L, tỉnh Hà Nam điều khiển đi cùng chiều khi đang vào đường Lê T được khoảng hơn 11m thì D nghe thấy tiếng "Kịch" ở phần thành xe ô tô bên phải, thấy vậy D đạp phanh để dừng xe lại rồi mở cửa xuống xe thấy anh C tử vong tại chỗ, xe mô tô biển số: 29E2-287.38 bị hư hỏng.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông nêu trên, Cơ quan Công an thị xã Duy Tên đã phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi của nạn nhân, trưng cầu giám định về pháp y, xác định nồng độ cồn của những người tham gia giao thông và định giá tài sản theo quy định của pháp luật:

Kiểm tra nồng độ cồn tại thời điểm tham gia giao thông, kết quả: Nồng độ cồn của Nguyễn Văn D là 0,000mg/dL và có kết quả âm tính với các chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 753/KL-KTHS và 754/KL-KTHS ngày 19/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Không tìm thấy Ethanol (Cồn) trong mẫu máu ký hiệu M1 và Không tìm thấy chất ma túy thường gặp (Heroin, Methamphetamine, Ketamine, MDMA……) trong các mẫu nước tiểu ký hiệu M2 ghi thu của nạn nhân Lưu Minh C gửi giám định.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 805/KL-KTHS, ngày 10/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Nguyên nhân dẫn đến tử vong của anh Lưu Minh C: Đa chấn thương (Chấn thương sọ não – hàm mặt, chấn thương cột sống cổ, chấn thương ngực kín).

Tại Bản kết luận giám định số 829/KL-KTHS ngày 24/11/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Xe ô tô biển số: 90C-088.70 có va chạm với xe mô tô biển số: 29E2-287.38:

Vị trí va chạm đầu tiên: Dấu vết trượt, mài sạt cao su tại mặt lăn và má lốp bên trái bánh trước xe mô tô biển số: 29E2-287.38 phù hợp với dấu vết trượt, mài sạt cao su tại má ngoài bánh trước bên phải xe ô tô biển số: 90C-088.70.

Tại thời điểm xảy ra va chạm xe ô tô biển số: 90C-088.70 có hướng từ trái sang phải, cùng chiều so với xe mô tô biển số: 29E2-287.38.

Vị trí va chạm đầu tiên của hai phương tiện ngay trước đầu vết cày số (1) được ghi nhận trong biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường thuộc khu vực ngã ba giao nhau giữa đường Bạch Thái Bưởi với đường Lê Tung.

Không đủ sơ sở kết luận tốc độ của hai phương tiện ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Tại Bản kết luận về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 67/KL-HĐ, ngày 20/11/2023 kết luận: Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số: 29E2-287.38, nhãn hiệu: Honda, loại xe: Wave, màu sơn: Trắng – đen – bạc, số khung: RLHJA390XHY222371, số máy: JA39E0222430 bị hư hỏng là 3.300.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 xe mô tô biển số: 29E2-287.38, nhãn hiệu: Honda, loại xe: Wave, màu sơn: Trắng – đen – bạc, số khung: RLHJA390XHY222371, số máy: JA39E0222430 cùng giấy đăng ký của xe và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 270231031355 mang tên Lưu Minh C do Sở GTVT tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 11/9/2023;

+ 01 xe ô tô biển số: 90C-088.70, số khung: LND1HN214779, số máy: 170617002297 cùng toàn bộ giấy tờ của xe ô tô mang tên chủ sở hữu Công ty TNHH bê tông Tuấn H có địa chỉ tại xã Kim B, TP Phủ L, tỉnh Hà Nam và 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số 350042000253 mang tên Nguyễn Văn D do Sở GTVT Hà Nam cấp ngày 12/7/2023, có giá trị đến 12/7/2028;

+ 01 (một) video được trích xuất từ hệ thống camera an ninh của Công an phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên có độ dài 02 phút 58 giây ngày 13/10/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn D cùng đại diện bị đơn dân sự đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 285.000.000 đồng.

Cáo trạng số 40/CT-VKS - DT ngày 20/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Trong phần tranh luận và lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Văn D chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt và không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và các chức danh tư pháp đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 13/10/2023 tại ngã ba giao nhau giữa đường Bạch Thái Bưởi và đường Lê Tung thuộc địa phận TDP Ngô Tân, phường Tiên Nội, thị xã Duy Tiên, Nguyễn Văn D có giấy phép lái xe hạng E điều khiển xe ô tô biển số: 90C-088.70 đi không chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ (biển số W.205b), chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn nên khi chuyển hướng xe ô tô biển số: 90C-088.70 rẽ phải vào đường Lê Tung đã để má ngoài bánh trước bên phải xe ô tô biển số: 90C-088.70 đâm vào bánh trước xe mô tô biển số: 29E2-287.38 do anh Lưu Minh C điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả làm anh Lưu Minh C tử vong tại chỗ, xe mô tô biển số: 29E2-287.38 bị hư hỏng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn D gây nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông, đồng thời ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương, hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn vi phạm các Điều 9, 11 và 15 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết 01 người đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 40/CT-VKS - DT ngày 20/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS):

Về nhân thân: bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự nên là người có nhân thân tốt;

Về tình tiết tăng nặng TNHS: Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả bằng việc bồi thường theo thỏa thuận đối với gia đình người bị hại; được gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ. Ngoài ra, bị cáo là người được tặng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì và hạng ba trong quá trình phục vụ tại quân đội. Vì vậy, đối chiếu với quy định của pháp luật, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ những nhận định trên xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên HĐXX xét thấy không cần thiết cho cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cần ấn định mức hình phạt cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền nơi bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người có nhân thân tốt, có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo được quy định tại khoản 5 Điều 260 BLHS là phù hợp thực tế và pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra vụ án, gia đình người bị hại đã nhận số tiền 285.000.000 đồng do bị cáo bồi thường. Tại phiên tòa không ai có ý kiến gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng, tài liệu thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên đã trả lại cho Công ty TNHH bê tông Tuấn H địa chỉ ở xã Kim B, thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam do bà Mai Thị Ch sinh năm 1981 trú tại thôn An L, xã Kim B, thành phố Phủ L, tỉnh Hà Nam là giám đốc: 01 xe ô tô biển số: 90C-088.70 cùng toàn bộ giấy tờ xe. Trả lại cho bà Vũ Thanh B, SN: 1975 trú tại thôn Ô M, xã Tràng A, huyện Bình L, tỉnh Hà Nam (là mẹ ruột của anh bị hại Lưu Minh C: 01 xe mô tô biển số: 29E2-287.38 cùng toàn bộ giấy tờ xe và 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 2702310311355 là tài sản hợp pháp của anh Lưu Minh C. Nay không ai có ý kiến gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng E số 350042000253 do Sở giao thông vận tải Hà Nam cấp ngày 12/7/2023 mang tên Nguyễn Văn D là giấy tờ tùy thân của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các đương sự thực hiện quyền kháng cáo theo quy định.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/4/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân xã Thi S, huyện Kim B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 350042000253 mang tên Nguyễn Văn D.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng.

Báo cho bị cáo; bị đơn dân sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tối cao:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

MẠNH XUÂN HẢI

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: năm 2017 bị cáo có 01 tiền sự nhưng đã được xóa tiền sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình người bị hại; được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình được địa phương xác nhận; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi là: điều khiển xe mô tô đi không đúng làn đường nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những nhận định trên xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy không cần phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình tạo điều kiện cho bị cáo cải sửa mình. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường. Nay không ai có ý kiến gì; các đương sự không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[6] *Về vật chứng, tài liệu thu giữ*: Cơ quan CSĐT Công an thị xã Duy Tiên và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên đã xử lý nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố bị cáo Đỗ Như Quỳnh phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

* Xử phạt: Đỗ Như Quỳnh 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Như Quỳnh cho Ủy ban nhân dân xã Phương Chiểu, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội bị cáo Đỗ Như Quỳnh phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

TRẦN NGỌC THUẬN

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 03/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lê Tiến Hải từ 24 đến 30 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo: 01 di động viettel; 260.000đ; tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 53V4-8291 và đăng ký của xe. Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định và tuyên án phí đối với bị cáo.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngoài ra không tranh luận gì. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Duy Tiên và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên và Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh*: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 14/12/2020, tại tổ dân phố Đồng Văn, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Lê Tiến Hải có hành vi tàng trữ trái phép 09 gói ma túy là Heroine, có tổng khối lượng 0,751 gam, để sử dụng thì bị Công an phường Đồng Văn bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm, hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có nhân thân tốt, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo có thân nhân có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ nhận định trên, xét thấy hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy vì vậy cần cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] *Về nguồn gốc ma túy*: Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo do không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 di động viettel; 260.000đ không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo. Đối với xe mô tô 53V4-8291 và đăng ký của xe là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Tiến Hải phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Lê Tiến Hải 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2020.

2. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 di động viettel; 260.000đ (Hai trăm sáu mươi ngàn đồng).

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô BKS 53V4-8291 và đăng ký của xe.

Tịch thu tiêu hủy: 01 xi lanh, 01 ống nước cất Novocain; 03 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên. Riêng số tiền được chuyển qua tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên)

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Lê Tiến Hải phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Đ iều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Công an thị xã Duy Tiên;*
- *VKSND thị xã Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;*
- *Bị cáo; người có QLNVLQ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc Thuận

Từ nhận định trên, HĐXX nhận thấy bị cáo là một người nghiện ma túy nên cần phải ấn định mức hình phạt nghiêm khắc cách ly khỏi xã hội đủ để bị cáo có thời gian cai nghiện, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]*Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]*Về nguồn gốc ma túy*: Do không xác định được là của ai, ở đâu nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[6] *Về vật chứng vụ án:*

Đối với 01 chiếc phong bì niêm phong số 162/PC09-MT có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, xác định đây là vật chứng cấm lưu hành liên quan đến vụ án nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon đã cũ màu trắng bạc, bên trong có một sim điện thoại; 01 ví giả da màu nâu đã cũ rách, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Điệp; số tiền 77.000 đồng. Qua đấu tranh xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn Điệp phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Xử phạt: Trương Văn Điệp 24(Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2020.

2. Vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc phong bì niêm phong số 162/PC09-MT và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Trả lại cho bị cáo Trương Văn Điệp: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphon đã cũ màu trắng bạc, bên trong có một sim điện thoại; 01 ví giả da màu nâu đã cũ rách, bên trong có 01 căn cước công dân mang tên Trương Văn Điệp và số tiền 77.000đ (Bẩy mươi bẩy nghìn) đồng.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên ngày 01/12/2020).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Trương Văn Điệp phải nộp: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tiến Đông

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *VKSND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an thị xã Duy Tiên;*
- *VKSND thị xã Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS thị xã Duy Tiên;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*